ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 2279 /QĐ-UBND	*Gia Lai, ngày 28 tháng 5 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính không liên thông trong lĩnh vực Việc làm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nội vụ

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Nghị định số 367/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 17/2026/QĐ-UBND ngày 16 tháng 4 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định ban hành Quy chế hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Gia Lai;

Căn cứ Quyết định số 2152/QĐ-UBND ngày 19 tháng 5 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung liên quan đến người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam lĩnh vực việc làm thuộc chức năng quản lý của Sở Nội vụ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 414/TTr-SNV ngày 17 tháng 5 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này quy trình nội bộ giải quyết 06 thủ tục hành chính không liên thông trong lĩnh vực Việc làm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nội vụ.

Điều 2. Quyết định này thay thế Quyết định số 1596/QĐ-UBND ngày 07 tháng 4 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về phê duyệt quy trình nội bộ

giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực Việc làm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nội vụ.

Điều 3. Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan trình phê duyệt quy trình nội bộ, thiết lập quy trình điện tử trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính và cập nhật, tích hợp việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia đối với các thủ tục hành chính được công bố tại Điều 1 Quyết định này theo đúng quy định.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, xã, phường, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký ban hành./.

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- Bộ Tư pháp (Cục KSTTHC);
- Bộ Nội vụ;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Bưu điện tỉnh;
- VNPT tỉnh;
- Lưu: VT, NC, KGVX, PVHCC(KSTT).

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lâm Hải Giang

QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT 06 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH KHÔNG LIÊN THÔNG TRONG LĨNH VỰC VIỆC LÀM THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ NỘI VỤ

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày / /2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

STT	Tên TTHC Mã số TTHC	Thời gian giải quyết	(3) Trình tự thực hiện				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, xã, phường (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo cơ quan (Bước 3: Ký duyệt)	(3D) Văn thư (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, xã, phường)	
1	Cấp giấy xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động đối với người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam **1.014196.H21**	3,25 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.	**1.1. Trường hợp cấp giấy xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động**				Quyết định số 2152/QĐ-UBND ngày 19/5/2026
			0,5 ngày làm việc	Phòng Lao động, Việc làm giải quyết: 1,75 ngày làm việc cụ thể: **1.** Lãnh đạo Phòng Lao động, Việc làm phân công thụ lý: 0,25 ngày làm việc. **2.** Chuyên viên giải quyết: 1,25 ngày làm việc. **3.** Lãnh đạo Phòng thông qua kết quả: 0,25 ngày làm việc.	0,5 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc	
		03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	**1.2. Trường hợp không chấp thuận nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài hoặc không cấp giấy phép lao động**				
			0,25 ngày làm việc	Phòng Lao động, Việc làm giải quyết: 02 ngày làm việc cụ thể: **1.** Lãnh đạo Phòng Lao động, Việc làm phân công thụ lý: 0,25 ngày làm việc. **2.** Chuyên viên giải quyết: 1,5 ngày làm việc. **3.** Lãnh đạo Phòng thông qua kết	0,5 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc	

STT	Tên TTHC Mã số TTHC	Thời gian giải quyết	(3) Trình tự thực hiện				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, xã, phường (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo cơ quan (Bước 3: Ký duyệt)	(3D) Văn thư (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, xã, phường)	
				quả: 0,25 ngày làm việc			
2	Cấp lại giấy xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động đối với người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam **1.014197.H21**	03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	0,25 ngày làm việc	Phòng Lao động, Việc làm giải quyết: 02 ngày làm việc cụ thể: **1.** Lãnh đạo Phòng Lao động, việc làm phân công thụ lý: 0,25 ngày làm việc. **2.** Chuyên viên giải quyết: 1,5 ngày làm việc. **3.** Lãnh đạo Phòng thông qua kết quả: 0,25 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc	Quyết định số 2152/QĐ-UBND ngày 19/5/2026
3	Gia hạn giấy xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động đối với người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam **1.014198.H21**	3,25 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.	0,5 ngày làm việc	Phòng Lao động, Việc làm giải quyết: 1,75 ngày làm việc cụ thể: **1.** Lãnh đạo Phòng Lao động, Việc làm phân công thụ lý: 0,25 ngày làm việc. **2.** Chuyên viên giải quyết: 1,25 ngày làm việc. **3.** Lãnh đạo Phòng thông qua kết quả: 0,25 ngày làm việc.	0,5 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc	Quyết định số 2152/QĐ-UBND ngày 19/5/2026
4	Cấp giấy phép lao động đối với người lao động	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ	**1.1. Trường hợp chấp thuận nhu cầu và cấp giấy phép lao động**				
			0,5 ngày làm việc	Phòng Lao động, Việc làm giải quyết: 05 ngày làm việc cụ thể:	01 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc	Quyết định số 2152/QĐ-

STT	Tên TTHC Mã số TTHC	Thời gian giải quyết	(3) Trình tự thực hiện				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, xã, phường (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo cơ quan (Bước 3: Ký duyệt)	(3D) Văn thư (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, xã, phường)	
	nước ngoài làm việc tại Việt Nam **1.014199.H21**	hồ sơ hợp lệ theo quy định		**1.** Lãnh đạo Phòng Lao động, Việc làm phân công thụ lý: 0,5 ngày làm việc. **2.** Chuyên viên giải quyết: 04 ngày làm việc. **3.** Lãnh đạo Phòng thông qua kết quả: 0,5 ngày làm việc.			UBND ngày 19/5/2026
		03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.	**1.2. Trường hợp không chấp thuận nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài hoặc không cấp giấy phép lao động**				
			0,25 ngày làm việc	Phòng Lao động, Việc làm giải quyết: 02 ngày làm việc, cụ thể: **1.** Lãnh đạo Phòng Lao động, Việc làm phân công thụ lý: 0,25 ngày làm việc. **2.** Chuyên viên giải quyết: 1,5 ngày làm việc. **3.** Lãnh đạo Phòng thông qua kết quả: 0,25 ngày làm việc.	0,5 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc	
5	Cấp lại giấy phép lao động đối với người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam **1.014200.H21**	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định	0,25 ngày làm việc	Phòng Lao động, Việc làm giải quyết: 02 ngày làm việc cụ thể: **1.** Lãnh đạo Phòng Lao phân công thụ lý: 0,5 ngày làm việc. **2.** Chuyên viên giải quyết: 01 ngày làm việc. **3.** Lãnh đạo Phòng thông qua kết quả: 0,5 ngày làm việc.	0,5 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc	Quyết định số 2152/QĐ-UBND ngày 19/5/2026

STT	Tên TTHC Mã số TTHC	Thời gian giải quyết	(3) Trình tự thực hiện				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, xã, phường (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo cơ quan (Bước 3: Ký duyệt)	(3D) Văn thư (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, xã, phường)	
6	Gia hạn giấy phép lao động đối với người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam **1.014201.H21**	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định	**1.1. Trường hợp chấp thuận nhu cầu và cấp giấy phép lao động**				Quyết định số 2152/QĐ-UBND ngày 19/5/2026
			0,5 ngày làm việc	Phòng Lao động, Việc làm giải quyết: 05 ngày làm việc cụ thể: **1.** Lãnh đạo Phòng Lao động, Việc làm phân công thụ lý: 0,5 ngày làm việc. **2.** Chuyên viên giải quyết: 04 ngày làm việc. **3.** Lãnh đạo Phòng thông qua kết quả: 0,5 ngày làm việc.	01 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc	
		03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định	**1.2. Trường hợp không chấp thuận nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài hoặc không cấp giấy phép lao động**				
			0,25 ngày làm việc	Phòng Lao động, Việc làm giải quyết: 02 ngày làm việc cụ thể: **1.** Lãnh đạo Phòng Lao động, Việc làm phân công thụ lý: 0,5 ngày làm việc. **2.** Chuyên viên giải quyết: 01 ngày làm việc. **3.** Lãnh đạo Phòng thông qua kết quả: 0,5 ngày làm việc.	0,5 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc	
Tổng cộng: 06 TTHC							